

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS-PT  
Ngày: 05-02-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Thành Dương

*Các Thẩm phán:* Ông Vũ Hồng Luyến

Ông Trần Vĩnh Yên

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Huy Công – Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Xuân Lộc- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 426/2020/TLPT-HS ngày 03/11/2020 đối với bị cáo Phạm Văn Tr do có kháng cáo của bị cáo Tr đối với bản án hình sự sơ thẩm số 101/2020/HS-ST ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Phạm Văn Tr**, sinh năm 1959 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã A, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Phạm Thị Ch, sinh năm 1935 và cha không xác định được; Bị cáo có vợ là Phạm Thị H, sinh năm 1964 và có 04 người con, con lớn sinh năm 1980, con nhỏ sinh năm 1986. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 42/QĐ-CSĐT- TH ngày 13/5/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch. Bị cáo có mặt.

**- Bị hại:** Ông Phạm Văn H, sinh năm 1974

Địa chỉ: xã B, huyện N, tỉnh Đồng Nai

(Bị cáo, bị hại - có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2017, Phạm Văn Tr và ông Phạm Văn H xảy ra mâu thuẫn do tranh chấp đất đai. Nên vào khoảng 09 giờ ngày 09/7/2018, ông Hồ Chí Tr là cán bộ địa chính xã B, huyện N cùng ông Tô Trí Th là Phó trưởng ấp 1, xã B, huyện N đến nhà của Tr để kiểm tra thực trạng xây dựng nhà trái phép trên phần đất đang tranh chấp. Lúc này, ông H đi ngang qua và nói “Đất này đang tranh chấp nên phải giữ nguyên hiện trạng”. Nghe vậy, Tr chạy lại đóng cửa cạnh cổng ra vào nhà Tr lấy 01 miếng ván gỗ dài khoảng 106 cm chạy đến đánh 01 cái theo hướng từ trên xuống dưới vào người ông H, ông H liền dùng tay trái lên đỡ làm tấm ván gãy đôi (01 tấm ván dài 68cm, 01 tấm ván dài 48cm). Sau đó, Tr chạy vào sân nhà mình, đi tới bồn cây Tr nhìn thấy 01 con dao dài khoảng 30cm (cán làm bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi dao dài khoảng 20cm) liền cầm con dao và chạy về phía ông H, ông H hoảng sợ bỏ chạy về nhà mình nên Tr không đuổi theo ông H. Sau đó, ông H được người nhà đưa đi cấp cứu tại bệnh viện chấn thương chỉnh hình thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 10/7/2018, ông H đã làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Tr đến Công an xã Phú Thạnh và Công an xã Phú Thạnh tiến hành lập hồ sơ ban đầu và chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0562/GĐPY/2018 ngày 17/7/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận anh Phạm Văn H có thương tích như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
    - Vết thương kẽ ngón tay IV – V bàn tay trái kích thước 03 x 0,2cm (Áp dụng Chương 9, điều I, mục 1), tỷ lệ 01%.
  2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 01%.
  3. Vật gây thương tích: Vật tày.
- Vật chứng vụ án được thu giữ gồm: 01 con dao dài khoảng 30cm, cán bằng gỗ dài 10cm, lưỡi dao dài 20cm và 02 tấm ván gỗ.

Tại bản Cáo trạng số 110/CT.VKS-NT ngày 26/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố bị cáo Phạm Văn Tr về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trung từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số 101/2020/HS-ST ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch đã Quyết định:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Tr phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn Tr 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/9/2020.

Giao bị cáo Phạm Văn Tr cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện N, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo đang cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28/9/2020 bị cáo Tr có đơn kháng cáo cho rằng bị oan, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa:*

Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được các tình tiết mới để xem xét nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, bị cáo không phải bồi thường cho bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: kháng cáo của các bị cáo làm đúng quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét thấy đã có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 09 giờ ngày 09/7/2018, tại ấp 1, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Phạm Văn Tr đã thực hiện hành vi dùng 01 tấm ván gỗ mỏng, dài khoảng 106 cm đánh trúng tay ông Phạm Văn H gây thương tích 01%. Ngày 10/7/2018, ông H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Tr đến Công an xã P và Công an xã P tiến hành lập hồ sơ ban đầu và chuyển hồ sơ đến Cơ quan CSĐT Công an huyện N điều tra theo thẩm quyền. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo điều luật này là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo Tr không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là do bức xúc nhất thời, thương tích gây ra cho bị hại không đáng kể, chỉ là một vết xước nhỏ giữa kẽ hai ngón tay khi xảy ra va chạm. Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên và xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội

của bị cáo không cần thiết áp dụng hình phạt tù, chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để răn đe bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội, để họ không bị cách ly khỏi xã hội. Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại trình bày hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên không yêu cầu bị cáo bồi thường. Đây là tình tiết có lợi cho bị cáo nên, Hội đồng xét xử chấp nhận và sửa một phần bản án.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp một phần với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

**1.** Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Tr, sửa một phần bản án sơ thẩm.

**2.** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị định số 60/2000/NĐ-CP ngày 30/10/2000 của Chính phủ về việc quy định việc thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Tr phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Tr 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khẩu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

**3.** Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo không phải bồi thường cho bị hại

**4.** Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng Công an Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch;
- Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch;
- Ủy ban nhân dân xã Phú Thạnh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
- Lưu, bị cáo.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thành Dương**

